

Số: 78/2024/QĐST-DS

Trà Ôn, ngày 29 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 228/2024/TLST-DS ngày 20 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP P.**

Địa chỉ trụ sở: Lê D, phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

1.1. Ông **Trịnh Văn T1**, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP P – Là đại diện theo pháp luật.

1.2. Bà **Trần Hồng N**, chức vụ: Trưởng nhóm Thu hồi nợ Ngân hàng TMCP P – Là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 03/01/2024).

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Tiến T2**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: ấp H, xã X, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bị đơn anh Nguyễn Tiến T2 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP P số tiền còn nợ tính đến ngày 21/8/2024 gồm nợ gốc 763.336.995đ, nợ lãi 151.219.620đ, nợ thẻ tín dụng 55.091.247đ, tổng cộng gốc, lãi là 969.647.862đ (Chín trăm sáu mươi chín triệu sáu trăm bốn mươi bảy nghìn tám trăm sáu mươi hai đồng) và tiếp tục trả lãi, phí phát sinh theo các Hợp đồng đã ký kết (Hợp đồng tín dụng số 0379/2022/HĐTD-OCB-CN ngày 18/07/2022, 0379A/2022/HĐTD-OCB-CN ngày 18/07/2022, Hợp đồng mở thẻ tín dụng số 0109 ngày 17/02/2023 và Khế ước nhận nợ số 0379A/2022/KUNN-OCB-CN

ngày 16/08/2022, Khế ước nhận nợ số 0379-01/2023/KUNN-OCB-CN ngày 08/02/2023) từ ngày 22/8/2024 cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ.

Trường hợp anh Nguyễn Tiến T2 không thực hiện hoặc thực hiện không đúng và đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì anh Nguyễn Tiến T2 có nghĩa vụ giao tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 57, tờ bản đồ số 6, diện tích 1.450,7m², loại đất trồng cây lâu năm, tọa lạc ấp H, xã X, huyện T, tỉnh Vĩnh Long theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BG 716075, số vào sổ cấp GCN: CH01016 do UBND huyện T, tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 30/06/2014, cập nhật thay đổi chủ sở hữu ngày 12/07/2022 cho Cơ quan Thi hành án hóa giá thu hồi nợ.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Nguyễn Tiến T2 có nghĩa vụ nộp 20.544.718đ (*Hai mươi triệu năm trăm bốn mươi bốn nghìn bảy trăm mười tám đồng*).

Trả lại cho Ngân hàng TMCP P số tiền 19.060.000đ (*Mười chín triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0011410 ngày 20/6/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Trà Ôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(*đã ký*)

Nguyễn Thị Thu Nga